

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 9 năm 2019

## **TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện khoản 5, khoản 6 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; trong đó quy định UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cùng cấp quy định chức danh và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, mức phụ cấp của từng chức danh, mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố, mức phụ cấp kiêm nhiệm và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã.

Do vậy, việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (thay thế Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh) là cần thiết.

### **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Mục đích**

Xây dựng quy định cụ thể chức danh và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức phụ cấp của từng chức danh, mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố, mức phụ cấp kiêm nhiệm và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

## **2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Xây dựng Nghị quyết đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội; phù hợp các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Bố cục Nghị quyết:** Nghị quyết gồm 03 Điều như sau

Điều 1. Quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

### **2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách cụ thể của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức phụ cấp kiêm nhiệm; mức bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và mức khoán quỹ phụ cấp, khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thực hiện theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

## **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC**

Ngân sách nhà nước cấp tỉnh đảm bảo kinh phí để thực hiện.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Tại kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh khóa XII (*kỳ họp cuối năm 2019*).

Kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP(NC), TH, CBTH;
- Lưu: VT, NC, Vi566.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**